

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/HSST ngày 28 tháng 03 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/HSST-QĐ ngày 09/4/2019 đối với các bị cáo:

1. PHẠM MINH T, sinh năm 1982 tại Hậu Giang; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 2, ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Mục T và bà Võ Thị Đ; vợ Nguyễn Thị D và có 02 người con, sinh năm 2004 và 2012; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại.

2. PHẠM TRUNG TA, sinh năm 1986 tại Long An; tên gọi khác: D; Nơi cư trú: tổ 1, ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông Phạm Văn Tr và bà Trương Thị N; vợ Nguyễn Thị Diễm M; chưa có con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại.

3. TRẦN VĂN Q sinh năm 1975 tại Bình Phước; tên gọi khác: N; HKTT: khu phố T, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Thái T và bà Lê Thị R; vợ Võ Thị Ngọc H; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại.

Tất cả bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2019, Phạm Minh T, Phạm Trung Ta và Trần Văn Q lần lượt đến quán cà phê “Gia Bin” ở ấp 3, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành do Trần Quốc Đ làm chủ để uống nước. Do quen biết nhau từ trước nên Ta rủ T và Q chơi đánh bài “câu cá” ăn tiền. Thấy anh Trần Quốc Đ điều khiển xe mô tô đi mua đồ, Ta nhờ Đ mua giùm bộ bài tây loại 52 lá. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đại về tới và để bộ bài trên bàn gỗ gần bàn nơi T, Ta và Q đang ngồi. Ta, T và Q sử dụng bộ bài tây nói trên để đánh bài câu cá ăn tiền với mức thắng thua 10.000 đồng/01 điểm.

Cách thức đánh bài câu cá:

Sử dụng bộ bài tây 52 lá chia làm ba tụ, mỗi tụ được chia 7 lá bài. Những lá bài còn lại được đặt ở giữa. Sau đó lật từng lá bài từ lá thứ nhất đến lá bài thứ 31, khi lật lá bài đầu tiên, tụ nào có lá bài trên tay cộng với lá bài mới lật sao cho bằng 10 là ăn, chỉ tính điểm lá bài có chất rô, cơ. Ví dụ: lật ra con 2 cơ hoặc rô, một tụ trên tay có con 8 rô hoặc 8 cơ thì ăn con 2 cộng lại được tính 10 điểm; lật ra con 2 cơ hoặc rô, một tụ trên tay có con 8 bích hoặc 8 chuồn thì ăn con 2 cộng lại bằng 10 nhưng chỉ tính 2 điểm của con 2 cơ hoặc rô; lật ra con 2 mà các tụ không có ai ăn thì lật tiếp.

Cách xác định thắng thua và mức độ ăn thua như sau:

- Quy ước mỗi tụ có điểm vốn 70 điểm, đến khi lật hết 31 lá bài thì tụ nào 70 điểm thì huề, tụ nào dưới 70 điểm thì thua, tụ nào trên 70 điểm thì thắng.

- Cách tính điểm: Con bài A tính 20 điểm; từ con bài 2 đến 8 tính theo điểm tương ứng (con bài 2 tính 2 điểm; con bài 8 tính 8 điểm); từ con bài 9, 10, J, Q, K tính 10 điểm).

Tất cả chơi đến 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Chơn Thành phát hiện và bắt quả tang về hành vi đánh bạc.

- Thu giữ tại chiếu bạc thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng.

- Thu giữ trên người Phạm Minh T 6.540.000 đồng; thu trên người Trần Văn Q 690.000 đồng; thu trên người Phạm Trung TA 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tiền vốn sử dụng đánh bạc của các T, TA, Q và kết quả thắng thua đến khi bị bắt như sau:

- Phạm Minh T có 7.310.000 đồng tiền vốn để đánh bạc, thua số tiền 770.000 đồng.

- Phạm Trung Ta có 850.000 đồng tiền vốn để đánh bạc, thắng được số tiền 850.000 đồng.

- Trần Văn Q có 800.000 đồng tiền vốn để đánh bạc, khi bị bắt trên người Q có số tiền 690.000 đồng và 30.000 đồng trên chiếu bạc. Như vậy, Q thua 80.000 đồng

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ tại chiếu bạc thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, đây là công cụ để thực hiện việc phạm tội.

- Thu giữ trên tại chiếu bạc và trên người các bị can T, Ta và Q tổng số tiền 8.960.000 đồng. Đây là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Thu giữ trên người Phạm Minh T số tiền 15.000.000. Quá trình điều tra xác định số tiền 15.000.000 đồng T giữ giùm cho ông Trần Đình Đức, sinh năm 1965, nơi cư trú:

tổ 3, ấp 3, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho ông Đức.

- Thu giữ của Phạm Trung Ta 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – A33W, và số tiền 1.000.000 đồng; Phạm Minh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – A37, màu trắng và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu đỏ, biển số 93S1 – 2905, số máy: 5C64 – 240444; số khung: RLCS5C640AY240443 xe có giấy tờ hợp pháp. Những TA sản và đồ vật này không liên quan đến vụ án Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu.

- Thu giữ của Trần Văn Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – Cup, biển số 61A1 – 9372, xe không có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc để xử lý.

Bản cáo trạng số 32/Ctr-VKS ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo T, Ta, Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là lao động chính của gia đình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo mức án từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Ngày 15/01/2019, tại ấp 3, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, Bình Phước, Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q tham gia đánh bạc, thắng thua bằng tiền, hình thức “đánh bài câu cá”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.960.000 đồng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó có cơ sở kết luận: Hành vi tham gia “đánh bài câu cá” thắng thua bằng tiền do các bị cáo Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q thực hiện với tổng số tiền được xác định là 8.960.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an do Nhà nước quản lý. Hành vi đó đã gây mất trật tự tại địa phương, là hậu quả làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, cáo trạng số 32/Ctr-VKS ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều là lao động chính của gia đình. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm đánh bạc, trong đó bị cáo Ta là người chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc và các bị cáo có vai trò ngang nhau và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào nhân thân, mức độ phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, đây là công cụ thực hiện việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 8.960.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Số tiền 15.000.000 đồng là của Phạm Minh T giữ giùm ông Trần Đình Đức nên cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho Ta

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo-A33W, số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Trung Ta không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho Ta

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo-A37, màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu đỏ, biển số 93S1-29S1-2905. Đây là tài sản của Phạm Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Cup, biển số 61A-9372 không có giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ nguồn gốc để xử lý.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh T, Phạm Trung Ta, Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17,50, 58,35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

3. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)
Xử phạt bị cáo Phạm Trung Ta số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 8.960.000 đồng

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng